

Số:133/2014/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2014

V/v: *Tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện khai báo hải quan điện tử VNACCS*

Kính gửi: Tổng cục Hải quan

Từ ngày 1/4/2014, Tổng cục Hải quan (TCHQ) đã triển khai hệ thống thông quan tự động (VNACCS/VCIS). Đây là hệ thống thông quan hàng hóa tự động nhằm thực hiện thủ tục hải quan điện tử cho hàng hóa XNK và thực hiện cơ chế một cửa quốc gia, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác XNK của các doanh nghiệp trên toàn quốc.

Tuy nhiên sau một thời gian triển khai, các doanh nghiệp hội viên VASEP đã phản ánh tới VP Hiệp hội về những khó khăn vướng mắc khi triển khai thực hiện theo VNACCS.

Căn cứ các kiến nghị của DN hội viên, ngày 25/6/2014, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) đã có công văn 119/2014/CV-VASEP (CV119) gửi TCHQ kiến nghị tháo gỡ 1 số vướng mắc khi triển khai VNACCS. Hiệp hội VASEP và các DN ghi nhận & đánh giá cao việc TCHQ đã kịp thời có công văn số **8155/TCHQ-VNACCS** ngày 30/6/2014 gửi Cục Hải quan các tỉnh và Thành phố hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc khi có thay đổi **số container** đối với hàng hóa xuất khẩu.

Tiếp theo buổi làm việc trao đổi ngày **8/7/2014** giữa đại diện VASEP và Cục Giám sát Quản lý về Hải quan cho các nội dung kiến nghị của DN thủy sản hội viên, Hiệp hội VASEP xin tổng hợp các kiến nghị và báo cáo với TCHQ xem xét và có biện pháp tháo gỡ kịp thời cho các DN XNK, trong đó có các DN XNK thủy sản cho những vấn đề còn tồn tại và phát sinh như sau:

D) ĐỐI VỚI XUẤT KHẨU:

1. Khó khăn trong việc sửa tờ khai:

Vì những lý do khách quan như lịch trình tàu bị thay đổi, sự cố kẹt xe hoặc thay đổi theo yêu cầu của khách hàng, container không thể đến cảng trước thời gian theo thông báo của hãng tàu (closing time)... và trong những trường hợp này bắt buộc container sẽ được chuyển sang tàu khác, lúc này **tên tàu** trên tờ khai và tàu thực tế trong nhiều trường hợp là không giống nhau.

Khó khăn, vướng mắc:

- Với thực tế công tác XK hàng thủy sản đông lạnh hiện nay, các thay đổi trên là xảy ra khá thường xuyên, tuy nhiên cứ khi có thay đổi thì CQ Hải quan Cảng sẽ không thanh lý và đề nghị đến hải quan ngoài cửa khẩu khai bổ sung. Theo quy định, tờ khai đã thông quan muốn khai bổ sung thì CQ Hải quan sẽ giải quyết trong vòng **5** ngày làm việc.
- Thủ tục này làm mất nhiều thời gian của doanh nghiệp. Nếu khai bổ sung thường xuyên thì hệ thống rủi ro của Hải quan sẽ cập nhật DN không tốt. Và nếu CQ Hải quan ngoài cửa khẩu áp dụng theo quy định **5 ngày** mới cho sửa tờ khai thì DN sẽ phải chịu phí lưu container, lưu bãi tại cảng là khá lớn. Đồng thời, quy định này dẫn tới việc DN không chủ động được thời gian đóng hàng.

Kiến nghị: TCHQ xem xét, cho phép DN được khai báo danh sách tên tàu vào hệ thống trong các trường hợp (giống như đối với số container theo hướng dẫn tại CV8115) để hỗ trợ DN có cơ sở để được xác nhận khi có thay đổi.

2. Khó khăn trong việc xác nhận hàng hóa XK đã qua khu vực giám sát (quy định tại công văn số 6006/TCHQ-GSQL ngày 28/05/2014 của TCHQ):

Quy định: “công chức hải quan thực hiện việc xác nhận hàng đã qua khu vực giám sát/hàng đã xuất khẩu trên tờ khai hải quan VNACCS ban hành kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BTC theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan và trình Lãnh đạo Chi cục ký xác nhận (ký tên, đóng dấu) vào góc bên phải tờ khai.”

Khó khăn/vướng mắc:

1. Với quy định này, việc thanh lý hạ bãi thực xuất sẽ mất rất nhiều thời gian, chi phí đi lại và làm chậm tiến độ lấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và các chứng từ khác để cung cấp cho khách hàng với những lý do sau:

- Phần lớn các container được hạ bãi vào ban đêm, do vậy, việc hoàn thành mọi thủ tục xác nhận đã qua khu vực giám sát trong đêm (bao gồm xác nhận của lãnh đạo chi cục) là không thể do hiện nay không có lãnh đạo trực ban đêm để giải quyết ngay cho DN.
- Phần lớn các cảng hạ bãi thường cách xa DN, do đó, việc đi lại nhiều lần để giải quyết cho 1 tờ khai thanh lý rất tốn kém và mất nhiều thời gian.
- Hệ quả từ việc tốn nhiều thời gian để thanh lý hạ bãi như trình bày trên sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ lấy C/O để cung cấp cho khách hàng, đặc biệt đối với hàng hóa xuất đi các nước như Thái Lan, Singapore, Indonesia... với thời gian tàu chạy khoảng 3 đến 4 ngày (vì không có tờ khai gốc thì không được cấp C/O).

2. Nhiều khi không biết lỗi ở phần nào (có thể do HQ quên không nhập dữ liệu vào), mà hệ thống luôn thông báo cho DN nhiều Tờ khai chưa xác nhận qua khu vực giám sát, trong khi Tờ khai gốc đã thanh lý và có đóng dấu HQ cảng hết rồi. Nếu sau **15 ngày** mà không có xác nhận trên hệ thống thì Hải quan sẽ tiến hành hủy tờ khai đó theo qui định. DN không biết làm sao để theo dõi được việc xác nhận trên hệ thống VNACCS của Hải Quan cảng trong những trường hợp như thế này, thực tế DN chỉ cần nhìn thấy con dấu đã xác nhận của Hải Quan cảng lên Tờ khai gốc là yên tâm xong thủ tục. Trường hợp Tờ khai bị hủy thì sau này DN làm sao thanh khoản thuế được.

Kiến nghị:

- TCHQ xem xét và đánh giá lại để điều chỉnh lại Phạm vi tác động của CV 6006 kể trên là áp dụng đối với tất cả hàng hóa & mọi thành phần tham gia xuất nhập khẩu hay chỉ điều chỉnh ở một số đối tượng “rủi ro” cụ thể?
- Trong trường hợp có phải áp dụng đúng theo tinh thần CV 6006 cho những trường hợp nào đó, thì đề nghị Hải quan các cửa khẩu sắp xếp lãnh đạo hoặc ủy quyền cho công chức trực thanh lý hàng ký và đóng dấu xác nhận hàng đã qua khu vực giám sát (thanh ký bãi).
- Trong trường hợp do lỗi hệ thống gây nên thì Hải Quan phải có biện pháp khắc phục kịp thời để tránh gây khó khăn cho DN.

3. Khó khăn do việc quy định mã cảng chưa thống nhất:

Sau 1 tuần áp dụng khai báo VNACCS thì số lượng DN bị “rớt” container do việc thay đổi mã cảng thanh lý liên tục trong thời gian qua là rất lớn. Đa số các DN đang gặp khó khăn trong việc khai báo “mã địa điểm lưu kho hàng chờ thông quan dự kiến hay gọi là mã cảng” trong phần thông tin chung của VNACCS. Mã này được TCHQ cập nhật sẵn trong chương trình VNACCS. Tuy nhiên, mã này hay bị thay đổi và đôi khi cũng rất khó để xác định mã nào trong cơ sở dữ liệu của chương trình VNACCS để áp dụng cho chính xác. Khi đó DN sẽ gặp khó khăn và thậm chí phải hủy tờ khai trong trường hợp áp mã cảng không chính xác (*1 trong 10 trường hợp không được sửa tờ khai là khai sai cảng dỡ hàng*).

Ví dụ:

1) Cảng VICT: Mã cảng trước đây là 02CHRCH- Với tên gọi trong chương trình “CCHQCK CANG SG KVIII”, nay sửa lại: 02H3S01 – Với tên gọi trong chương trình là “LD PT TIEP VAN SO 1”, một cái tên lạ hoàn toàn, thậm chí Công ty Thái Sơn, HQ giám sát cảng VICT cũng từ chối xác nhận đó là cảng VICT hay không. Công ty Thái Sơn khuyên DN nên xác nhận lại với HQ giám sát cảng, nhưng khi ra hỏi thì HQ giám sát nói lên trang web của Tổng Cục HQ để tra cứu hoặc điện thoại theo đường dây nóng cho Tổng cục Hải quan.

2) Một số cảng nội địa khác: ICD Tây Nam, ICD Tanamexco, ICD Transimex... do là cảng nội địa nên chưa có mã trong thời gian đầu áp dụng VNACCS. Khi DN đã khai báo rồi nhưng khi xuống thanh lý tại cảng thì sai mã cảng, khi đó hải quan cảng không cho thanh lý, dẫn đến rớt cont.

Kiến nghị: Đề nghị TCHQ thống nhất mã cảng thanh lý, không nên thay đổi làm ảnh hưởng tới thời gian xuất hàng của DN và xây dựng Mã cảng đơn giản, có ký tự viết tắt thể hiện được vị trí cảng để DN dễ nhận biết, có thể phát hiện ngay khi khai nhầm.

4. Khó khăn do phải khai báo quá nhiều thông tin không cần thiết:

Khó khăn: Trước đây khi chưa áp dụng khai VNACCS, số lượng tờ khai cho 1 bộ hàng xuất, nhập khoảng 2-3 tờ A4, nhưng kể từ khi áp dụng khai VNACCS thì 1 bộ tờ khai hàng xuất, nhập lên đến khoảng 10 tờ A4 do có rất nhiều thông tin không cần thiết được đưa vào tờ khai, làm mất rất nhiều thời gian của DN và dễ nhầm lẫn.

Kiến nghị: Tổng cục Hải quan xem xét và rà lại các thông tin trên tờ khai, thông tin nào không cần thiết thì bỏ đi để tránh rườm rà và dễ gây nhầm lẫn cho người khai.

II) ĐỐI VỚI NHẬP KHẨU:

1. Nhiều trường hợp không mở được Tờ khai nhập khẩu do khi khai nhập khẩu, VNACCS tự nhiên báo DN nợ thuế (thực tế DN không có nợ thuế, hoặc vẫn trong thời hạn 275 ngày), khi đó hệ thống VNACCS sẽ không cho làm Tờ khai.

Trong nhiều trường hợp, thực tế không phải do DN không nộp thuế đủ quá hạn mà chỉ do hệ thống chưa có cơ chế cập nhật kịp thời. Ngoài ra, VNACCS còn ràng buộc về thời gian thanh khoản "sau khi nhận số phân công thanh khoản trong thời gian 6 ngày không hoàn tất hồ sơ thì VNACCS xem DN đó vi phạm". Ban đầu, cty Thái Sơn nói chuyển các Tờ khai từ V5 xuống V4 để chạy thanh khoản. Chạy rồi không truyền được lên Hải quan. Chờ Thái Sơn và Hải quan hướng dẫn vài ngày, sau đó lại chuyển từ V4 lên V5 để truyền nhưng vẫn lỗi,

hải quan báo gửi thông báo lỗi để họ gửi ra Tổng cục Hải quan chờ xử lý, phải mất mấy ngày chờ xử lý. Lỗi này là do hệ thống ở TCHQ báo nợ thuế, Hải quan địa phương không xử lý được. Ngày hôm nay gỡ được nợ thuế thì phải mất sau 1 ngày mới khai được Tờ khai, chưa kể từ khai áp dụng VNACCS hàng nhập, hàng xuất còn bị hải quan kiểm hóa 90%, DN hỏi thì HQ trả lời do DN bị đưa vào hệ thống quản lý rủi ro..., trong khi đó hàng đã về đến cảng, DN phải tốn kém thêm chi phí lưu kho bãi, không có nguyên liệu để sản xuất, mọi thiệt hại DN phải chịu, mặt khác còn gây ứ đọng tại cảng không lấy được hàng ra do cảng không có chỗ để chuyển container.

Tàu bè hàng xuất cũng không thể khởi hành đúng ngày do hàng nhập trên tàu không dỡ kịp. Nếu cứ bị delay như vậy thì sẽ ảnh hưởng đến việc sắp xếp hàng lên tàu mẹ ở những cảng chuyển tải như Singapore, Hong Kong, Kaohsiung... Như vậy tầm ảnh hưởng của VNACCS sẽ không còn trong khuôn khổ của Việt Nam nữa.

Ví dụ: DN kê khai thuế bảo vệ môi trường đối với phần bao nhựa hao hụt theo ấn định thuế của hải quan, sau khi hải quan nhập ấn định thuế đồng thời DN đi nộp thuế thì trên hệ thống Hải quan báo ngay nợ cưỡng chế, kế toán hải quan đã nhập vào hệ thống nhưng đến 2 ngày sau DN mới được xóa nợ cưỡng chế trên hệ thống, trong khoảng thời gian đó DN không mở được Tờ khai nhập.

2. Làm tròn số & sai số: Trong phần mềm VNACCS, ngay ô số lượng nó chỉ cho khai 02 số lẻ nếu mình khai 03 số lẻ máy sẽ tự động làm tròn 02 số dẫn đến trị giá trên Tờ khai khác với trị giá trên hóa đơn. **Ví dụ:** 1 container gạo số lượng thực tế là 20.224 tấn; Với đơn giá 1000 USD/tấn thì trị giá sẽ là **20.224.000 USD**. Nhưng do nó chỉ cho 2 con số lẻ nên dù mình nhập vào 20.224 tấn nhưng nó chỉ thể hiện ra 20.22 tấn, nếu đơn giá 1000 USD/tấn thì trị giá chỉ còn **2.022.000 USD** → DN đang lúng túng chưa biết điều chỉnh sao đây vì hiện tại đang chuyển sang khai trên **Kg** chứ không khai theo **MT** nữa.

3. Đôi khi công chức Hải Quan quên nhập số liệu Tờ khai nhập để DN được ân hạn thuế 275 ngày, đại diện Hải quan nhận sai và giải quyết nhưng phần mềm VNACCS thì chưa giải quyết được --> hậu quả: DN không mở tờ khai được, trong khi hàng đã về cảng rồi. Trước khi áp dụng VNACCS, việc sai sót này của HQ cũng đã xảy ra, nhưng họ linh động giải quyết rất nhanh chóng. Còn bây giờ là phụ thuộc hoàn toàn vào VNACCS. Nếu VNACCS đồng ý thì được, không đồng ý thì HQ cũng không thể giải quyết được.

4. Ngoài những vướng mắc chính nêu trên thì bản thân phần mềm VNACCS thực hiện phức tạp, không tạo thuận lợi cho DN như phần mềm **Ecuss 4**.

Ví dụ: Lỗi thông báo khi truyền dữ liệu thanh khoản lên HQ từ VNACCS mà hiện nay kể cả Thái Sơn và HQ chưa gỡ được:

1. [TQDT_TT]- 3004 - Tu chơi : Danh sách tờ khai nhập không có thông tin ngày đưa vào thanh khoản

→ Lý do: Hải quan cửa khẩu những ngày đầu (16/04-30/04/2014) chưa được tập huấn hay còn lộn xộn nên không nhập ngày Lô hàng đã qua khu vực giám sát mặc dù có ký đóng dấu trên tờ khai. Kết quả: DN không thanh khoản được phải chạy đi kiểm ông HQ ngày đó để XIN nhập thông tin đó vào hệ thống.

2. [TQDT_TT]- 3004 - Tu chọn: Danh sách tờ khai nhập của doanh nghiệp có thông tin ngày đưa vào thanh khoản không đúng

(Dòng - Số TK/Năm ĐK - Ngày đưa vào thanh khoản (khai báo) - Ngày đưa vào thanh khoản (thực tế)):

Giải thích từ Hải quan:

- ➔ Ngày đưa vào thanh khoản (khai báo): Là ngày doanh nghiệp nhập vào theo ngày lô hàng Nhập/Xuất đã qua khu vực giám sát. Tạm gọi ngày này là Ngày-thực-xuất/nhập-thực tế.
- ➔ Ngày đưa vào thanh khoản (thực tế): là ngày ghi nhận của Hệ thống VNACCS cho lô hàng xuất nhập (cái này chắc do cán bộ HQ đánh vào). tạm gọi ngày này là Ngày-thực-xuất/nhập-hệ thống.

Và nó list out ra một số Tờ Khai như vậy. Trong đó:

- a. Tờ khai Xuất: **Ngày-thực-xuất-hệ thống** được ghi nhận sau **Ngày-thực-xuất-thực tế** từ **15-30 ngày**.

Ví dụ: DN đăng ký TK 15/04/2014, thực xuất 16/04/2014. Nhưng Ngày-thực-xuất-hệ thống nó ghi 16/06/2014, sau đúng 30 ngày.

- b. Tờ Khai Nhập: **Ngày-thực-nhập-hệ thống** được ghi nhận sau **Ngày-thực-nhập-thực tế** từ **6-10 ngày**

➔ Cái này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả chạy thanh khoản vì:

Ví dụ:

- Trường hợp Tờ khai nhập này: [68] - [100011243251/2014] - [12/05/2014] - [21/05/2014],

Ngày-thực-nhập-thực-tế 12/05/2014 nếu điều chỉnh theo ngày-thực-nhập-hệ-thống 21/05/2014 để chạy thanh khoản, thì các tờ khai Xuất có sử dụng NPL của TK nhập này, xuất trong khoản thời gian từ 13/05 đến 21/05/2014 sẽ không trừ được lượng đã sử dụng để SX do các tờ khai đó Xuất trước khi NPL nhập về (21/05/2014).

Hiện nay HQ một số địa phương và Biên Hòa thông tin: hầu như toàn bộ doanh nghiệp đều không truyền dữ liệu thanh khoản lên HQ được. HQ địa phương đề nghị Doanh nghiệp làm Công văn gửi lên cho họ, sau đó họ gửi ra Tổng cục Hải Quan cho ý kiến và xử lý. Con đường chờ đợi xử lý này có khi mất nhiều ngày đến cả tháng. Trong khi đó các Tờ khai nhập hầu sắp tới hạn đóng thuế (275 ngày) đã cận kề. Việc này đang gây khó khăn cho DN do HQ chưa chốt số hộ Tờ Khai này thì DN không thể làm bộ TK khác kế tiếp được. Các Tờ khai đến hạn nộp thuế thì DN vẫn phải nộp thuế trước rồi tính sau, DN gặp khó khăn do không thể huy động đâu ra được lượng tiền lớn như vậy để đóng thuế, nếu không đóng thuế kịp thời sẽ bị chuyển luồng và bị kiểm soát chặt chẽ...

Kiến nghị:

1. Đề nghị TCHQ cho phép thực hiện như trước đây hoặc có điều chỉnh cơ bản trong cấu trúc cập nhật kịp thời của hệ thống VNACCS.
2. TCHQ phải cho quyền các Cục Hải quan sửa trực tiếp các lỗi vướng phải hiện nay trên hệ thống VNACCS, không thể bắt DN phải chờ đợi và phải đóng thuế ngay khi chưa đến hạn.

Trên đây là một số ý kiến tiếp theo của Hiệp hội VASEP về những khó khăn vướng mắc của DN XNK thủy sản trong quá trình triển khai thực hiện chương trình VNACCS. Kính đề nghị TCHQ xem xét và có các chỉ đạo kịp thời để tháo gỡ cho DN.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Cục GSQL về HQ (TCHQ);
- Cục XNK (Bộ Công Thương);
- Cục CB NLS TS & Nghề muối;
- Chủ tịch & các Phó CT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VPHH.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI



Trương Đình Hòa